

## **PHỤ LỤC 2**

### **CHỈ DẪN THAM KHẢO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/ QĐ-ĐHDL ngày 12 tháng 01 năm 2016)

#### **1. Trích dẫn nguyên văn**

Trong quá trình viết khóa luận cần chỉ dẫn tên tác giả và năm xuất bản của nguồn tài liệu tham khảo trong ngoặc đơn. Từ chỉ dẫn này, người đọc có thể tìm lại theo trật tự bảng chữ cái nguồn đầy đủ của tài liệu chỉ dẫn trong phần danh mục tham khảo. Số trang là rất cần thiết khi trích dẫn nguyên văn từ một tác phẩm, sử dụng dấu ngoặc kép đi kèm số trang. Trong trường hợp tác phẩm trích dẫn có độ dài đáng kể, số trang là vô cùng quan trọng để phục vụ cho người đọc tìm kiếm thông tin thuận lợi hơn.

#### **Ví dụ:**

Larsen (1971) là người đầu tiên đưa ra lý thuyết này.

Hoặc

Lý thuyết này được đưa ra đầu tiên vào năm 1970 (Larsen 1971).

Larsen (1971, p. 245) ghi chú ‘rất nhiều thực tế đã mất đi tính đúng đắn của chúng trong trường hợp này’

Hoặc

‘Rất nhiều thực tế đã mất đi tính đúng đắn của chúng trong trường hợp này’ (Larsen 1971, p. 245).

#### **Ví dụ:**

Larsen (1971, p. 245) nghi vấn nhiều mặt của trường hợp này.

Hoặc

Nhiều mặt của trường hợp này đã bị nghi vấn (Larsen 1971, p. 245).

Nếu trích dẫn nhiều tác phẩm tại một câu/ đoạn/ý trong bài viết, tên tác giả phải được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái, phân cách bởi dấu chấm phẩy, và đặt tất cả trong ngoặc đơn.

#### **Ví dụ:**

Other studies of globalization focus on its cultural and human implications (Bauman 1998; Tomlinson 1999).

#### **2. Danh mục tài liệu tham khảo**

Ở cuối tác phẩm, tác giả phải có danh mục tham khảo liệt kê TẤT CẢ những tài liệu tham khảo trong quá trình viết. Danh mục tham khảo được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái đối với tên tác giả và theo thứ tự thời gian xuất bản.

**Ví dụ:**

Jones, AB 2000, ...

Jones, B 1995, ...

Smith, AK 1990, ...

Smith, AK 1995, ...

Stein, B 2003 ...

Stein, B & Reynolds, JS 1995, ...

Stein, B & Reynolds, JS 2000, ...

*Style manual for authors, editors and printers* 2002, ...

Yarbro, CH, Frogge, MH, Goodman, M & Groenwald, SL 2000, ... Young, JC 1988a, ...

Young, JC 1988b, ...

Hình thức chỉ dẫn tham khảo phụ thuộc vào loại tài liệu: sách, bài viết, website ...

### 3. Tác giả

Bất cứ khi chỉ dẫn tham khảo một tài liệu nào, cách liệt kê tên tác giả phụ thuộc vào số tác giả của tài liệu.

	<b>Trích dẫn nguyên văn</b>	<b>Danh mục tham khảo</b>
<b>Một tác giả</b>	(Jones 1995) hoặc Jones (1995) khẳng định.....	Jones, B 1995, <i>Sleepers, wake!: technology and the future of work</i> , 4th edn, Oxford University Press, Melbourne. Nguyễn, Hiến Lê. 2002. Bày ngày trong Đồng tháp mười. Hà Nội: nhà xuất bản Văn Hóa Thông Tin.
	(Nguyễn Hiến Lê 2002) <i>[Ghi chú: Nếu trích nguyên văn thì dùng ngoặc kép “” và phải ghi trang số mấy: (Nguyễn Hiến Lê 2002, tr.31)]</i>	Hoặc Nguyễn, H.L. 2002. Bày ngày trong Đồng tháp mười. Hà Nội: nhà xuất bản Văn Hóa Thông Tin. <i>[Ghi chú: Do tên họ Việt Nam trùng nhau, nên ghi đầy đủ chứ đừng viết tắt.]</i>

#### **Hai hoặc ba tác giả**

Khi có nhiều hơn một tác giả, nếu trích dẫn nguyên văn dùng dấu ngoặc đơn thì nói tên các tác giả bằng dấu ”&”, nếu trích dẫn là một phần của câu thì dùng chữ “và”

(Stein & Reynolds 2000)  
hoặc  
Stein and Reynolds  
(2000) biện luận.....  
Wiley & Sons, New York.

Stein, B & Reynolds, JS  
2000, *Mechanical and electrical equipment for buildings*, 9th edn, John

**Bốn tác giả hoặc hơn**

Nếu có bốn tác giả hoặc hơn, chỉ cần chỉ dẫn tên tác giả đầu tiên khi trích dẫn trong bài, đi kèm cụm từ “et al.” có nghĩa là “và những người khác”. Tuy nhiên danh mục tham khảo vẫn phải nêu đầy đủ tên tất cả các tác giả.

(Yarbro et al. 2000)

hoặc

Yarbro et al. (2000) đã tìm ra.....

Yarbro, CH, Frogge, MH, Goodman, M & Groenwald, SL 2000, *Cancer nursing*, 5th edn, Jones and Bartlett, Boston.

<p><b>Nhiều tác phẩm được tham khảo trong một câu/đoạn/ý</b></p>	<p>(Bauman 1998; Tomlinson 1999)</p>	<p>Bauman, Z 1998, <i>Globalization and culture</i>, Polity Press, Oxford.</p>
<p>Tên các tác giả phải được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái trong ngoặc đơn, phân cách bằng dấu chấm phẩy .</p>	<p></p>	<p>Tomlinson, J 1999, <i>Globalization: the human consequences</i>, Routledge, London.</p>
<p><b>Nhiều tác phẩm có cùng một tác giả đầu tiên và năm xuất bản</b></p>	<p>(Heyland 2001) hoặc Heyland (2001) báo cáo.....</p>	<p>Heyland, DK 2001, ‘In search of the magic nutraceutical: problems with current approaches’, <i>Journal of nutrition</i>, vol. 131, no. 9, p. 2591S.</p>
<p>Tác phẩm của một tác giả sẽ được trích dẫn trước tác phẩm có nhiều tác giả trong danh mục tài liệu tham khảo Có thể dùng dấu ----- thay vì lặp lại tên tác giả đã viết khi trích dẫn tác phẩm có nhiều tác giả</p>	<p>(Heyland &amp; Novak 2001) hoặc Heyland and Novak (2001) báo cáo.....</p>	<p>----- &amp; Novak, F 2001, ‘Immunonutrition in the critically ill patient: more harm than good?’, <i>JPEN: Journal of parenteral and enteral nutrition</i>, vol. 25, no. 2, p. S51.</p>
<p><b>Nhiều tác phẩm chung một tác giả và năm xuất bản</b></p>	<p>(Porter 2001a) (Porter 2001b) hoặc Porter (2001a) khẳng định.... hoặc theo Porter (2001b) ...</p>	<p>Porter, ME 2001a, 'Japan: what went wrong', <i>Wall Street Journal - Eastern Edition</i>, vol. 237, no. 56, p. A22.</p>
<p>Nếu trích dẫn nhiều tác phẩm của một tác giả, cùng năm xuất bản thì thêm a, b, c... theo thứ</p>	<p></p>	<p>---- 2001b, 'Strategy and</p>

tự vào đảng sau năm  
xuất bản. Thứ tự sắp xếp  
theo bảng chữ cái.

the Internet', *Harvard  
Business Review*, vol. 79,  
no. 3, p. 62.

<b>Khuyết danh</b>	<i>Style manual for authors, editors and printers</i> (2002) hoặc According to the <i>Style manual for authors, editors and printers</i> (2002) ...	<i>Style manual for authors, editors and printers</i> 2002, 6th edn, John Wiley & Sons, Australia.
--------------------	---	--

<b>Biên tập viên</b>	(eds. Muller, Cloete & Badat 2001) hoặc biên tập bởi Muller, Cloete and Badat (2001) Maskew Miller Longman, Pinelands, Cape Town.	Muller, J, Cloete, N & Badat, S (eds.) 2001, <i>Challenges of globalisation: South African debates with Manuel Castells</i> ,
----------------------	--	---

## 4. SÁCH

### 4.1. Toàn bộ sách

#### Hình thức:

Họ tác giả, Chữ cái viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, Tên sách, Lần xuất bản, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

#### Ví dụ:

Jones, B 1995, *Sleepers, wake!: technology and the future of work*, 4th edn, Oxford University Press, Melbourne.

### 4.2. Chương sách

**Hình thức:**

Họ tác giả chương sách, Chữ cái viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, ‘Tiêu đề chương’, [trong] Họ tác giả sách Chữ cái viết tắt tên tác giả sách (nếu khác với tác giả chương sách), *Tên sách*, Lần xuất bản, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, Số trang.

**Ví dụ:**

Crawford, RJ 1998, 'Plastics available to the designer', trong *Plastics engineering*, 3rd edn, Heinemann-Butterworth, Oxford, pp. 6-18.

hoặc

Christians, CG 2000, ‘Ethics and politics in qualitative research’, trong Denzin NK & Lincoln YS *Handbook of qualitative research*, 2nd edn, Thousand Oaks, CA, Sage, pp. 133-154.

**4.3. Sách điện tử từ Cơ sở dữ liệu điện tử**

Nếu sách điện tử được lấy trên máy vi tính từ một cơ sở dữ liệu thư viện dưới dạng các file hình ảnh như Acrobat PDF, trích dẫn giống như sách in gốc. Nếu có nhiều hình thức trình duyệt sách điện tử khác nhau, nên lựa chọn định dạng file hình.

Nếu sách điện tử từ dữ liệu thư viện được định dạng lại, chẳng hạn ở dạng HTML hoặc dạng plain text, hoặc từ một website, nên chỉ dẫn nguồn đã sử dụng vì những hình ảnh, biểu đồ, số trang... có thể bị mất đi. Nếu nguồn là từ một cơ sở dữ liệu thư viện, nêu tên cơ sở dữ liệu, hoặc nếu từ internet thì chỉ dẫn URL.

**Hình thức:**

Họ tác giả, Chữ viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, *Tên sách*, Lần xuất bản, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, truy cập ngày tháng năm, tên cơ sở dữ liệu.

**Ví dụ:**

Kung, SY, Mak, MW & Lin, SH 2004, *Biometric authentication: a machine learning approach*, Prentice Hall, Upper Saddle River, NJ., truy cập ngày 5 tháng 8 năm 2005, Safari Tech Books Online.

**4.4. Sách điện tử từ Internet**

Nếu sách điện tử thuộc cơ sở dữ liệu điện tử của thư viện dưới dạng các file hình như PDF, trích dẫn giống như sách in gốc. Nếu có nhiều hình thức trình duyệt sách điện tử khác, nên chọn định dạng file hình.

Nếu sách điện tử từ dữ liệu thư viện được định dạng lại, chẳng hạn ở dạng HTML hoặc dạng plain text, hoặc từ một website, nên chỉ dẫn nguồn đã sử dụng vì những hình ảnh, biểu đồ, số trang... có thể bị mất đi. Nếu nguồn là từ cơ sở dữ liệu của thư viện, nêu tên cơ sở dữ liệu, hoặc nếu từ internet thì chỉ dẫn URL.

### **Hình thức:**

Họ tác giả, Chữ cái viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, ‘Tên chương, [trong] sách của tác giả (nếu khác), *Tên sách*, Lần xuất bản, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, Truy cập ngày tháng năm, <URL>.

### **Ví dụ:**

Chen, C & Farruggia, S 2002, ‘Culture and adolescent development’, trong Lonner, WJ, Dinnel, DL, Hayes, SA & Sattler, DN (eds.), *Online Readings in Psychology and Culture*, Unit 11, Chapter 2, Center for Cross -Cultural Research, Western Washington University, Bellingham, Washington USA, viewed 15 September 2005, <[http://www.ac.wwu.edu/~culture/Chen\\_Farruggia.htm](http://www.ac.wwu.edu/~culture/Chen_Farruggia.htm)>.

### **4.5. Bách khoa toàn thư hoặc từ điển**

Đối với nguồn từ bách khoa toàn thư và từ điển, chỉ cần chỉ dẫn trong trường hợp trích dẫn nguyên văn trong bài, và KHÔNG cần đề cập tới trong Danh mục tham khảo.

### **Ví dụ:**

*(Literacy in America: an encyclopedia 2001, p.25) khẳng định.....*

*The Macquarie dictionary (1997) định nghĩa nó như.....*

### **4.6. Trích dẫn thứ cấp**

Nguồn thông tin gốc rất quan trọng, tuy nhiên đôi khi không thể tìm ra nguồn thông tin gốc. Do đó buộc phải chỉ dẫn nguồn tham khảo từ trích dẫn của tác giả khác. Đây là nguồn thứ cấp, với trường hợp này phải chỉ dẫn cả tên của tác giả và tên người



trích dẫn đầu tiên khi trích dẫn nguyên văn. Danh mục tham khảo có thể chỉ cần liệt kê nguồn thứ cấp tìm thấy được.

**Ví dụ trích dẫn nguyên văn:**

MacDonald (1993, trích dẫn trong Saunders, Lewis & Thornhill 2003, p. 48) khẳng định ...

hoặc

(MacDonald 1993, trích dẫn trong Saunders, Lewis & Thornhill 2003, p. 48)

**Ví dụ danh mục tham khảo:**

Saunders, M, Lewis, P & Thornhill, A 2003, *Research methods for business students*, 3rd edn, Pearson Educational, Essex, p. 48.

**4.7. Khuyết thời gian xuất bản**

Các tác phẩm không có năm xuất bản sẽ dùng cụm viết tắt n.d. (no date) để biểu thị.

**Ví dụ trích dẫn nguyên văn:**

(Brown n.d.) hoặc

Brown (n.d.)

**Ví dụ danh mục tham khảo:**

Brown, S n.d. *B. B. Bernard*, Sunshine Press, London.

**5. Bài viết chuyên ngành**

**Lưu ý:** Viết hoa chữ cái đầu tiên của từ đầu tiên, và mỗi từ khóa trong tên bài viết.

Không in hoa các chữ như *on, for, in, and*

Ví dụ: The Australian Journal of Language and Literacy

**Hình thức:**

Tác giả của bài viết – Họ và chữ cái viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, ‘Tên bài viết’,  
*Tên tập san*, số, kì phát hành, số trang.

**Ví dụ:**

Zivkovic, B & Fujii, I 2001, 'An analysis of isothermal phase change of phase

change material within rectangular and cylindrical containers', *Solar Energy*, số 70, kì phát hành 1, trang 51-61.

### **5.1. Bài viết chuyên ngành điện tử từ CSDL**

**Lưu ý:** *Style manual for authors, editors and printers* (2002) không phân biệt giữa nguồn tài liệu in hay điện tử. Chỉ dẫn tham khảo nguồn sách điện tử nên được thực hiện như sau.

Nếu bài viết chuyên ngành thuộc cơ sở dữ liệu điện tử của thư viện dưới dạng các file hình như PDF, các bài viết này được trích dẫn tương tự như sách in gốc. Nếu có nhiều hình thức trình duyệt sách điện tử khác, nên chọn định dạng file hình.

Nếu bài viết từ dữ liệu thư viện được định dạng lại, chẳng hạn ở dạng HTML hoặc dạng text tron, hoặc từ một website, nên chỉ dẫn nguồn đã sử dụng vì những hình ảnh, biểu đồ, số trang... có thể bị mất đi. Nếu nguồn là từ cơ sở dữ liệu của thư viện, nêu tên cơ sở dữ liệu, hoặc nếu từ internet thì chỉ dẫn URL.

#### **Hình thức:**

Tác giả của bài viết – Họ và chữ cái viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, ‘Tên bài viết’, *Tên tập san*, số, số phát hành, số trang, truy cập ngày tháng năm, tên dữ liệu.

#### **Ví dụ:**

Easthope, G 2004, 'Consuming health: the market for complementary and alternative medicine', *Australian Journal of Primary Health*, vol. 10, no. 2, pp. 68-75, viewed 30 March 2005, Australian Public Affairs Full Text.

### **5.2. Bài viết có bản thảo được công bố trước khi được chỉnh lý và xuất bản (In press article)**

#### **Hình thức:**

Tên bài báo – Họ tác giả Chữ cái viết tắt tên tác giả có bản thảo được công bố, ‘Tên bài báo’, *Tên tập san*, xem ngày tháng năm, tên cơ sở dữ liệu (nếu có)

#### **Ví dụ:**

Mundermann, A, Wakeling, JM, Nigg, BM, Humble, RN & Stefanyshyn, DJ in

press, 'Foot orthoses affect frequency components of muscle activity in the lower extremity', *Gait and posture*, viewed 15 September 2005, ScienceDirect.

## **6. Bài báo**

**Lưu ý:** Viết hoa chữ cái đầu tiên của từ đầu tiên, và mỗi từ khóa trong tên bài báo. Nếu bài báo khuyết danh thì chỉ cần chỉ dẫn cụ thể ở phần trích dẫn nguyên văn, KHÔNG phải đưa vào Danh mục tham khảo.

Ví dụ: *The Australian* (10 July 2002, p.1) khẳng định.....

### **Nội dung:**

Họ tác giả, Chữ viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, 'Tên bài báo', *Tên tờ báo*, ngày tháng, số trang.

### **Ví dụ:**

Tobler, K & Kerin, J 2002, 'Hormone alert for cancer', *The Australian*, 10 July, p. 1.

## **6.1. Bài báo từ cơ sở dữ liệu**

Nếu bài báo thuộc cơ sở dữ liệu điện tử của thư viện dưới dạng các file hình ảnh như PDF, các bài báo này được trích dẫn giống như sách in gốc. Nếu có nhiều hình thức trình duyệt sách điện tử khác, nên chọn định dạng file hình.

Nếu bài báo từ dữ liệu thư viện được định dạng lại, chẳng hạn ở dạng HTML hoặc văn bản thuần túy, hoặc từ một website, nên chỉ dẫn nguồn đã sử dụng vì những hình ảnh, biểu đồ, số trang... có thể bị mất đi. Nếu nguồn là từ cơ sở dữ liệu của thư viện, nêu tên cơ sở dữ liệu, hoặc nếu từ internet thì chỉ dẫn URL.

### **Hình thức:**

Họ tác giả, Chữ cái viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, 'Tiêu đề bài báo', *Tên báo*, ngày tháng, số trang, xem ngày tháng năm, tên dữ liệu cơ sở.

### **Ví dụ:**

Timmins, N 2005, 'Delay raises doubt in public sector', *Financial Times*, 20 July, truy cập 21 July 2005, Factiva.

## **6.2. Bài đăng trên diễn đàn thảo luận (Discussion List Message)**

**Hình thức:**

Tác giả <địa chỉ hòm thư điện tử của tác giả> Năm đăng bài, ‘Tên bài đăng, mô tả bài đăng, ngày và tháng đăng bài, *tên chủ diễn đàn*, truy cập ngày tháng năm, <URL>.

**Ví dụ:**

Shively, E <chminf-l@listserv.indiana.edu> 1997, ‘CA pre -1967 information’, list server, 1 July, *Chemical Information Sources Discussion List*, viewed 3 July 2003, <<http://listserv.indiana.edu/archives/chminf-l.html>>.

**6.3. Bài đăng trên diễn đàn thông tin (Newsgroup message)****Hình thức:**

Tác giả <địa chỉ hòm thư điện tử của tác giả> Năm đăng bài, ‘Tên bài đăng’, mô tả bài đăng, ngày và tháng đăng bài, *Tên chủ diễn đàn*, truy cập ngày tháng năm, <URL>.

**Ví dụ:**

Milinkovich, M 2005, ‘Oracle PL/SQL in Eclipse’, diễn đàn, 12 July, *News.Eclipse.Technology*, 15 September 2005, <<http://dev.eclipse.org/newslists/news.eclipse.technology/msg01045.html>>.

**6.4. Bài đăng trên Blogs****Hình thức:**

Tác giả <địa chỉ hòm thư của tác giả> Năm đăng bài, ‘Tên bài đăng’, mô tả bài đăng, ngày và tháng đăng, *Tên nhà cung cấp blog*, ngày tháng truy năm truy cập, <URL>.

**Ví dụ:**

Steffen, A 2005, ‘Bird flu can we out -collaborate a pandemic?’ blog, 15 August, *World Changing: another world is here*, viewed 15 September 2005, <<http://www.worldchanging.com/archives/003310.html>>.

**6.5. Các tài liệu từ website**

Rất nhiều nguồn tài liệu điện tử không đánh số trang trừ các tài liệu ở dạng PDF. Nếu trích dẫn hoặc diễn giải từ một website mà tài liệu không ở dạng PDF, vẫn có thể sử dụng làm một phần của trích dẫn nguyên văn trong bài.

- Đề mục, (eg. Stone 2004, Usage and prognosis section)
- Số đoạn (eg. Stone 2004, para.11)

#### **Hình thức:**

Tác giả/Biên tập viên. Năm xuất bản, *Tên tài liệu*, tên người bảo trợ nguồn, ngày truy cập, <URL>.

#### **Ví dụ danh mục tham khảo:**

Stone, A 2004, *Headaches due to Wind Cold*, Al Stone Acupuncture and Traditional Chinese Herbal Medicines, truy cập 10 September 2006, <<http://beyondwellbeing.com/headaches/wind-cold.shtml> >.

#### **Ví dụ trích dẫn nguyên văn:**

Đã có nhận định rằng: “this formula is about 85% targeting the symptoms of headache and stuffy nose, while only 15% directly addresses the cold or allergies” (Stone 2004, Usage and prognosis section)

Hoặc

Đã có nhận định rằng: “this formula is about 85% targeting the symptoms of headache and stuffy nose, while only 15% directly addresses the cold or allergies” (Stone 2004, para. 11)

## **7. Những nguồn khác**

### **7.1. Kỹ yếu hội thảo**

#### **Hình thức:**

Họ tác giả, Chữ viết tắt tên tác giả Năm xuất bản, ‘Tiêu đề biên bản’, [trong] Biên tập viên (nếu có), Tên kỹ yếu được xuất bản có thể gồm địa điểm và thời gian tổ chức, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, số trang.

#### **Ví dụ:**

Kovacs, GL 1994, ‘Simulation -scheduling system using hybrid software

technology', trong *Computer Integrated Manufacturing and Automation Technology: Proceedings of the 4th International conference, Troy, New York, October 10-12, 1994*, IEEE Computer Society Press, Los Alamitos, California, pp.351-356.

## **7.2. Khóa luận/ Luận văn**

### **Hình thức:**

Họ tác giả, Chữ viết tắt tên tác giả Năm thực hiện khóa luận, 'Tên khóa luận', Giải thưởng, Học viện/Nơi tác giả thực hiện khóa luận.

### **Ví dụ:**

Garland, CP 1986, 'Structure and removal of non-cellulosic components of eucalypt woods', MAppSci thesis, Royal Melbourne Institute of Technology.

## **7.3. Bằng sáng chế**

### **Hình thức:**

Tên nhà phát minh. Tên người được ủy quyền, *Tên sáng chế*, Số sáng chế Thời điểm sáng chế (gồm ngày và tháng).

### **Ví dụ:**

Wilmott, JM & Znaiden, AP Avon Products Inc., *Cosmetic preparation incorporating stabilized ascorbic acid*, U.S. patent 4,983,382 Jan. 8 1991.

## **7.4. CD ROM**

### **Hình thức:**

Tên tác giả/biên tập viên, Chữ viết tắt tên tác giả/biên tập viên Năm, *Tiêu đề*, Lần xuất bản, CD-ROM, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

### **Ví dụ:**

Young, B & Heath, J 2000, *Wheater's functional histology: a text and colour atlas*, 4th edn, CD-ROM, Churchill Livingstone, Edinburgh.

## 7.5. Phim, video, chương trình truyền hình và chương trình radio

### Hình thức:

*Tên chương trình* Ngày thu, hình thức, nhà xuất bản, địa điểm thu, thời điểm xem.

### Ví dụ:

*What are we going to do with the money?* 1997, television program, SBS

Television, Sydney, 8 August.

Hoặc

*Swiss ball: exercises for performance and function* 1999, video recording, Galaxy

Leisure Corporation, 3 February.

**Lưu ý:** trích dẫn nguyên văn tên chương trình ở dạng chữ in nghiêng.

## 7.6. Liên lạc cá nhân

Thông tin thu được từ liên lạc cá nhân – có thể ở dạng phỏng vấn/đối thoại trực tiếp, điện thoại, fax, thư, thư điện tử... nên được trích dẫn nguyên văn. Chi tiết các liên lạc cá nhân **không cần** nêu trong Danh mục tham khảo.

Thông tin, gồm ngày, tháng và năm, được trích dẫn trực tiếp hoặc viết trong ngoặc đơn. Có thể nêu chi tiết về tổ chức mà người đối thoại đại diện. Lưu ý rằng chữ cái viết tắt tên **đứng trước** họ.

### Ví dụ:

Khi được phỏng vấn vào 24 April 1999, Ms S Savieri khẳng định.....

Bà S Savieri khẳng định điều này bằng fax vào 24 April 1999.

Đã có xác nhận về vụ bạo động xảy ra tại Shepparton (S Savieri 1999, pers. comm., 24 April).

Bà S Savieri (Australian Institute of Criminology) xác nhận lại thông tin này qua thư điện tử vào 24 April 1999.

Đã có xác nhận về vụ bạo động xảy ra tại Shepparton (S Savieri [Australian Institute of Criminology] 1999, pers. comm., 24 April).